

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2023/HS-PT
Ngày 20-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Chiến

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Thị Hồng Vân;

Ông Phạm Văn Diệp.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Ne - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý **số 115/2023/TLPT-HS, ngày 30** tháng 8 năm 2023 đối bị cáo Ngô Thị Tài L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST, ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: Ngô Thị Tài L, sinh năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi ĐKHKTT: khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: quản lý kho nhà thuốc L1; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T, sinh năm 1969 và bà Võ Thị H, sinh năm 1975; chồng tên Nguyễn Vũ H1, sinh năm 1993; có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không có. Bị tạm giữ ngày 17/02/2023, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư [Nguyễn Thị Kim Đ](#), [Văn phòng luật sư Kim Đào Nguyễn thuộc Đoàn luật sư tỉnh T](#), có mặt.

- *Bị hại:* Chị [Nguyễn Thị Hoài T1](#), sinh năm 1994; cư trú tại: [khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh](#), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[Ngô Thị Tài L](#) đang làm nhân viên quản lý kho của [nhà thuốc L1](#) địa chỉ [số D đường C thuộc Khu phố A, Phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh](#), [L](#) biết rõ tiền của nhà thuốc hàng ngày được để trong két sắt khóa lại bằng chìa khóa, không dùng mật khẩu, ngày 13/02/2023 [L](#) có giữ chùm chìa khóa của nhà thuốc, trong đó có 01 khóa (remot) để mở cửa chính, 01 chìa khóa két sắt và 01 khóa mở kho thuốc nhưng chưa trả lại cho quản lý ca làm tiếp theo. Do cần tiền làm theo hướng dẫn của ứng dụng trò chơi trên điện thoại (xem video kiểm tiền) nên [Ngô Thị Tài L](#) đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của nhà thuốc [L](#).

Khoảng 04 giờ 45 phút, ngày 17/02/2023 [Ngô Thị Tài L](#) cầm theo chùm chìa khóa của nhà thuốc [L](#), chuẩn bị nón bảo hiểm, bao tay vải điều khiển xe đạp đi đến nhà thuốc để lấy trộm tài sản, [L](#) dùng khóa (remote) bấm cửa cuốn lên khoảng 40-50cm đủ để chui vào và bấm dừng lại, do sợ bị camera ghi hình lại, [L](#) đội nón bảo hiểm, đeo bao tay vải và đi đến trụ điện phía trước để tắt cầu dao điện của nhà thuốc. Sau đó, [L](#) vào trong nhà thuốc dùng chìa khóa mở két sắt, lấy đi ba cọc tiền và để vào trong túi áo khoác, rồi khóa két sắt lại và điều khiển xe đạp về nhà. Trên đường về [L](#) ném bỏ nón bảo hiểm, bao tay và chùm chìa khóa ở ngoài đường nhưng giữ lại khóa (remot) về nhà [L](#) cất tiền trong nhà vệ sinh, sau đó [L](#) mang số tiền đã trộm được đến trụ ATM của [ngân hàng M](#) địa chỉ [số B đường C thuộc Khu phố A, Phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh](#) để nạp tiền vào tài khoản 82.500.000 đồng và chuyển số tiền này theo hướng dẫn của ứng dụng trò chơi trên điện thoại (xem video kiểm tiền) đến số tài khoản của [Nguyễn Văn Q](#), sinh ngày 06/5/1993, nơi cư trú: [C B, phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội](#), còn lại 2.100.000 đồng [L](#) cất giữ, đến 14 giờ cùng ngày thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 59/2023/HS-ST, ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo [Ngô Thị Tài L](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo [Ngô Thị Tài L](#) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17-02-2023 đến ngày 26-02-2023.

Ghi nhận chi [Nguyễn Thị Hoài T1](#) đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại 84.600.000 đồng.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, bị cáo [L](#) làm đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo với lý do: từ trước đến nay bản thân luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, phải nuôi con nhỏ, có người thân là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân huy chương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo [L](#) giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử: bị cáo [L](#) phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, nhất thời phạm tội. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và đang nuôi con nhỏ, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành án thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo [L](#) 01 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo luật định.

Người bào chữa cho bị cáo [L](#) – Luật sư [Nguyễn Thị Kim Đ](#) trình bày: hoàn toàn thống nhất với phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm. Do bị cáo [L](#) nhất thời phạm tội, bị cáo cũng bị người khác lừa mới dẫn đến hành vi phạm tội; bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo [L](#) được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và có điều kiện nuôi con nhỏ.

Bị cáo [L](#) không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con vì chồng bị cáo đi làm ở xa; trong những ngày tạm giam bị cáo rất ăn năn, hối hận việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo và nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Đại diện viện kiểm sát, của người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo [L](#) làm đơn kháng cáo; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, trong hạn luật định đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo [L](#) – Luật sư bào chữa cho bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: khoảng 04 giờ 45 phút, ngày 17/02/2023, tại [nhà T thuộc khu phố A, phường C, thành phố T](#), [Ngô Thị Tài L](#) là nhân viên quản lý kho, đã lén lút dùng chìa khóa mở kết sắt, lấy trộm ba cọc tiền tổng cộng 84.600.000 đồng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo [Ngô Thị Tài L](#) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo [L](#), Hội đồng xét xử nhận thấy: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho nhà thuốc [L](#) – chị [T1](#) là đại diện nhà thuốc [L](#) có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bà cố ngoại tên [Trần Thị S](#) là mẹ Việt Nam anh hùng, liệt sỹ [Võ Văn T2](#), [Võ Văn N](#) là anh em của ông ngoại bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo nhất thời phạm tội, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tại địa phương, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; nếu không bắt bị cáo đi chấp hành án thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ quy định tại Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về địa phương để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Do đó, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo [L](#), sửa bản án sơ thẩm. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về xác định bị hại trong vụ án: nhà thuốc [L](#) là cửa hàng thuộc [Công ty Cổ phần D](#), số tiền bị cáo [L](#) chiếm đoạt là tài sản của Công ty, chị [Nguyễn Thị Hoài T1](#) được phân công là quản lý theo Quyết định số 630/2022/QĐ-FLC-HR ngày

22/8/2022, chỉ [T1](#) không là bị hại mà phải xác định bị hại là [Công ty D](#). Tuy nhiên, vấn đề này không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo [L](#) không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Ngô Thị Tài L](#);

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST, ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố bị cáo [Ngô Thị Tài L](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo [Ngô Thị Tài L](#) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm là 20-9-2023.

Giao bị cáo [Ngô Thị Tài L](#) cho [Ủy ban nhân dân phường H](#), [thị xã H](#), [tỉnh Tây Ninh](#) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo [Ngô Thị Tài L](#) không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- TAND TPTN;
- CCTHADS TPTN;
- VKSND TPTN;
- Công an TPTN;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- UBND phường Hiệp Tân;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Hữu Chiến